NÂNG CAO KỸ NĂNG TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG HỌC PHẦN "PHÒNG BỆNH VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO TRẺ MẦM NON"

NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG
Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh

Nhận bài ngày 25/6/2025. Sửa chữa xong 05/7/2025. Duyệt đăng 09/7/2025.

Abstract

This article analyzes the current status of self-study skills among students at the National College of Education, Ho Chi Minh City, in the course "Disease prevention and safety for preschool children." Survey results show that students still face limitations in awareness, methodology, and attitude during the self-study process. The author presents practical experiences in organizing effective self-study activities, including planning, skill guidance, assessment innovation, and promoting learning initiatives. Self-study activities closely linked to professional situations help students develop critical thinking and problem-solving competence.

Keywords: *Skills, self-study, students, course, disease prevention and safety for preschool children.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, việc hình thành và phát triển năng lực tự học cho sinh viên (SV) trở thành một yêu cầu cấp thiết, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện đại. Tự học không đơn thuần là việc học ngoài giờ lên lớp mà là quá trình chủ động, tự giác và có kế hoạch của người học nhằm chiếm lĩnh tri thức và phát triển kĩ năng trên cơ sở định hướng của giảng viên [1]. Đặc biệt, trong môi trường giáo dục đại học và cao đẳng - nơi khối lượng kiến thức lớn, tính tích hợp cao và yêu cầu học tập độc lập ngày càng tăng thì kỹ năng tự học (KNTH) đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao hiệu quả học tập và phát triển năng lực nghề nghiệp của SV. Đối với SV ngành Giáo dục Mầm non (GDMN), học phần Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non không chỉ cung cấp kiến thức chuyên môn mà còn hình thành cho người học ý thức trách nhiệm và kĩ năng xử lí các tình huống thực tiễn liên quan đến sức khỏe và an toàn của trẻ nhỏ. Để tiếp thu hiệu quả nội dung học phần, SV cần phát huy tối đa năng lực tự học thông qua việc tìm kiếm thông tin, xử lí tài liệu, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và hình thành thói quen học tập suốt đời. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy KNTH của SV vẫn còn nhiều hạn chế cả về nhận thức, phương pháp, công cụ hỗ trợ lẫn động cơ học tập. Trước yêu cầu đó, bài viết tập trung làm rõ vai trò và nội dung tự học trong học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non", đồng thời đề xuất một số giải pháp thiết thực nhằm nâng cao KNTH cho SV Trường Cao đẳng Sư phạm (CĐSP) Trung ương TP. Hồ Chí Minh. Bài viết đề cập đến KNTH của SV Trường CĐSP Trung ương TP. Hồ Chí Minh trong học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non". Từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp, thúc đẩy quá trình học tập suốt đời và phát triển năng lực chuyên môn một cách bền vững.

Email: nhungnguyenthihong@ncehcm.edu.vn

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm kỹ năng tự học của sinh viên

Tự học là hình thức hoạt động nhận thức của cá nhân nhằm nắm vững hệ thống tri thức và kĩ năng do chính SV tiến hành ở trên lớp hoặc ở ngoài lớp theo hoặc không theo chương trình và sách giáo khoa đã được quy định [2]. Bên cạnh đó, tự học còn được hiểu là tự mình động não, suy nghĩ, sử dụng các năng lực trí tuệ (quan sát, phân tích, so sánh, tổng hợp...) và có khi cả cơ bắp (khi phải sử dụng công cụ) cùng các phẩm chất của mình rồi cả động cơ tình cảm, cả nhân sinh quan, thế giới quan (như trung thực, khách quan, có chí tiến thủ, không ngại khó, ngại khổ, kiên trì, nhẫn nại, lòng ham mê khoa học...) để chiếm lĩnh một lĩnh vực nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực đó thành sở hữu của mình [3].

Kỹ năng tự học là khả năng thực hiện một hệ thống các thao tác tự tổ chức, tự điều khiển hoạt động tự học trên cơ sở vận dụng các kinh nghiệm có liên quan đến hoạt động đó. KNTH là khả năng thực hiện có kết quả một hay một nhóm hành động tự học bằng cách vận dụng những tri thức, những kinh nghiệm đã có để hành động phù hợp với những điều kiện cho phép [4]. Trong bài viết này, KNTH được hiểu là những phương thức hoạt động trên cơ sở lựa chọn và vận dụng những tri thức, kĩ xảo, kinh nghiệm để thực hiện có kết quả mục tiêu học tập đã đặt ra phù hợp với điều kiện cho phép. KNTH được biểu hiện ở mặt kĩ thuật của hành động tự học và năng lực tự học của mỗi cá nhân hay nói cách khác, năng lực tự học được biểu hiện ra ở KNTH. Để tự học có kết quả, SV phải có những KNTH tương ứng. KNTH được bộc lộ ra bên ngoài là biểu hiện của nhận thức tự học và thái độ tự học.

2.2. Nội dung tự học trong học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non"

Học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non" [5] dành cho SV năm thứ 2, ngành GDMN, Trường CĐSP Trung ương TP. Hồ Chí Minh đã xây dựng nhiều nội dung tự học cho SV với những yêu cầu và cách đánh giá cụ thể. Nội dung tự học được đưa vào từng bài giúp SV rèn luyện nhiều kĩ năng (tìm tài liệu, chọn lọc thông tin, tổng hợp thông tin, làm việc nhóm) nhằm phát huy khả năng tự học. Nội dung tự học được trình bày chi tiết trong bảng 1.

Bài	Nội dung tự học	Yêu cầu người học chuẩn bị	Đánh giá
Bài 1: Chăm sóc sức khỏe ban đầu ở trẻ	Chương trình tiêm chủng mở rộng	Tìm đọc tài liệu	Bài báo cáo cá nhân
Bài 2: Các bệnh lây qua đường hô hấp	- Các bước xử lí của GVMN khi phát hiện trẻ có các triệu chứng của các bệnh lây qua đường hô hấp. - Lịch tiêm vắc xin của các bệnh lây qua đường hô hấp. - Nguyên nhân, đường lây, triệu chứng, biến chứng của bệnh quai bị.	Tìm đọc tài liệu, thảo luận nhóm, viết bài thu hoạch nhóm	Bài thu hoạch nhóm
Bài 3: Các bệnh lây qua đường tiêu hóa	- Bệnh do ký sinh trùng đường ruột: nguyên nhân, đường lây, biểu hiện, tác hại, biện pháp phòng bệnh	Tìm đọc tài liệu, viết bài thu hoạch nhóm	Bài thu hoạch nhóm
Bài 4: Các bệnh lây qua đường máu và mẹ sang con	- Biến chứng của bệnh viêm gan siêu vi. - Lịch tiêm chủng bệnh uốn ván	Tìm đọc tài liệu, viết bài thu hoạch cá nhân	Bài thu hoạch cá nhân
Bài 5: Các bệnh lây qua muỗi đốt	- Các biện pháp phòng bệnh sốt xuất huyết, viêm não Nhật Bản…	- Tìm đọc tài liệu, viết bài thu hoạch cá nhân	Bài thu hoạch cá nhân
Bài 6: Các bệnh thường gặp khác	Viêm đường tiết niệu ở trẻ em	Tìm đọc tài liệu, viết bài thu hoạch nhóm.	Bài thu hoạch nhóm
Bài 7: Các tai nạn thường gặp	Nguyên nhân và biện pháp phòng tránh các tai nạn: bỏng, điện giật, đuối nước, chảy máu cam, bầm tím, bong gân, dị vật đường thở.	Đọc tài liệu, viết bài thu hoạch nhóm	Bài thu hoạch nhóm
Bài 8: Sốt cao co giật ở trẻ	Những điều không nên làm khi xử lí sốt cao co giật	Tìm video xử lí cơn co giật	Video

Bài 9: Lồng ruột cấp	Khái niệm, nguyên nhân, triệu chứng và cách xử lí lồng ruột cấp	Tìm đọc tài liệu, viết bài thu hoạch cá nhân	Bài thu hoạch cá nhân
Bài 10: Thuốc và cách sử dụng một số thuốc thông thường cho trẻ ở trường mầm non	Cách sử dụng một số dung dịch sát trùng vết thương.	Tìm đọc tài liệu, viết bài thu hoạch nhóm	Bài thu hoạch nhóm

Bảng 1: Nội dung tự học trong học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non"

Như vậy có thể thấy, nội dung tự học trong học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non" được thiết kế khá rõ ràng, bám sát mục tiêu rèn luyện kĩ năng nghề nghiệp cho SV ngành GDMN. Các nhiệm vụ tự học được phân bổ theo từng bài học, tạo điều kiện cho SV chủ động tiếp cận kiến thức chuyên môn theo hướng thực tiễn. Đa dạng hình thức đánh giá như báo cáo cá nhân, thu hoạch nhóm, video giúp SV phát triển toàn diện năng lực tự học và năng lực hợp tác. Việc gắn liền nội dung học tập với tình huống thực tế (dị vật đường thở, sốt cao co giật...) góp phần tăng cường khả năng ứng phó nghề nghiệp. Tuy nhiên, cần bổ sung thêm các nội dung liên quan đến đánh giá rủi ro và kĩ năng phản xạ nhanh trong tình huống khẩn cấp để hoàn thiện hơn chương trình tự học.

2.3. Thực trạng kỹ năng tự học của sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh trong học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non"

Để tìm hiểu thực trạng KNTH của SV trong học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non", tác giả đã tiến hành khảo sát từ tháng 4/2025 đến tháng 5/2025 đối với 60 SV năm thứ 2 ngành GDMN Trường CĐSP Trung ương TP. Hồ Chí Minh, đồng thời phỏng vấn 4 giảng viên trực tiếp giảng dạy học phần. Nghiên cứu sử dụng phương pháp định tính kết hợp định lượng, bao gồm: điều tra bằng bảng hỏi, phỏng vấn sâu, quan sát quá trình học tập và phân tích các sản phẩm tự học của SV (bài thu hoạch, báo cáo nhóm, video tình huống…). Kết quả cho thấy, KNTH của SV trong học phần này còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đào tạo theo hướng phát triển năng lực. Cụ thể, 70% SV cho biết họ chủ yếu chỉ đọc tài liệu theo yêu cầu của giảng viên, thiếu chủ động tìm kiếm thêm nguồn học liệu mới. Gần 65% SV gặp khó khăn trong việc xác định mục tiêu và lập kế hoạch tự học, dẫn đến tình trạng học đối phó, thiếu chiều sâu. Về kĩ năng xử lí thông tin, hơn 60% SV thừa nhận chưa biết cách chọn lọc, tổng hợp tài liệu phù hợp, đặc biệt là khi thực hiện các bài thu hoạch cá nhân hoặc nhóm.

55% SV không thường xuyên trao đổi với bạn học hoặc giảng viên để làm rõ kiến thức chưa hiểu cho thấy khả năng học tập hợp tác và khai thác nguồn lực hỗ trợ còn yếu. Đáng chú ý, trên 70% SV chưa hình thành được thói quen tự đánh giá kết quả học tập của bản thân, do vậy thiếu sự điều chỉnh kịp thời trong quá trình tự học. Một số SV còn bày tỏ thái độ học tập thụ động, chỉ tập trung vào phần được "hỏi thi" hoặc hướng dẫn cụ thể, bỏ qua các nội dung mở rộng hoặc kĩ năng thực hành. Những con số này phản ánh thực trạng KNTH của SV còn thấp cả về nhận thức, phương pháp và thái độ học tập. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng tiếp thu kiến thức, khả năng vận dụng vào thực tiễn chăm sóc, bảo vệ trẻ mầm non và sự phát triển năng lực nghề nghiệp lâu dài. Do đó, việc đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao KNTH là hết sức cần thiết và cấp bách.

2.4. Kinh nghiệm của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh trong việc nâng cao kỹ năng tự học của sinh viên trong học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non"

Nhận thức rõ vai trò của KNTH trong việc đào tạo đội ngũ GVMN đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp, trong những năm gần đây, nhà trường đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp nhằm nâng cao KNTH cho SV trong học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non". Những kinh nghiệm tiêu biểu có thể kể đến như sau:

2.4.1. Ngay từ buổi học đầu tiên của học phần, giảng viên phụ trách thường là giảng viên có kinh nghiệm lâu năm trong giảng dạy các học phần về chăm sóc sức khỏe trẻ em đã chủ động định hướng cho SV về tầm quan trọng của môn học đối với nghề nghiệp GVMN. Cụ thể, giảng viên không bắt đầu tiết học bằng việc giới thiệu khô khan về mục tiêu môn học mà tổ chức hoạt động khởi động kéo dài khoảng 30 phút, trong đó trình chiếu các đoạn phim tư liệu ngắn ghi lại tình huống xử lí tai nạn tại trường mầm non, dẫn chứng các vụ việc có thật từng xảy ra (ví dụ: trẻ bị bỏng do nước nóng, bị hóc dị

vật trong bữa ăn, đuối nước khi học bơi…). Sau đó, giảng viên gợi mở thảo luận theo nhóm nhỏ, đặt ra câu hỏi "Nếu bạn là GVMN trong tình huống này, bạn sẽ làm gì?", "Điều gì khiến tai nạn trở nên nghiêm trọng hơn?", "Lỗi ở đâu - con người hay quy trình?". Các SV được mời phát biểu cảm nhận và chia sẻ suy nghĩ về trách nhiệm nghề nghiệp khi đảm nhận công việc GVMN. Nhờ cách dẫn dắt gần gũi, sinh động, giảng viên không chỉ giúp SV tiếp cận môn học một cách thực tế mà còn tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức. Theo thống kê của Khoa GDMN, trên 90% SV trả lời trong phiếu phản hồi đầu học phần rằng họ cảm thấy "rất cần thiết phải tự học để chủ động ứng phó tình huống trong nghề". Sự thay đổi trong động cơ học tập đã thúc đẩy quá trình tự học trở nên tự giác, hiệu quả hơn, tạo nền tảng vững chắc cho việc rèn luyện năng lực nghề nghiệp trong toàn học phần.

2.4.2. Việc hướng dẫn SV lập kế hoạch tự học được tổ chức như một hoạt động bắt buộc trong tuần đầu tiên của học phần. Giảng viên trực tiếp giảng dạy học phần là người chịu trách nhiệm chính trong việc triển khai hoạt động này. Sau khi giảng viên giới thiệu khái quát về nội dung, mục tiêu môn học và yêu cầu tự học, SV được yêu cầu xây dựng kế hoạch học tập cá nhân theo mẫu có sẵn do tổ bộ môn cung cấp. Kế hoạch cần thể hiện rõ: mục tiêu cụ thể của từng tuần học, nội dung cần nghiên cứu, thời gian dự kiến thực hiện, phương tiện hỗ trợ (sách, tài liệu, video, nền tảng học tập...), hình thức thực hiện (tự học cá nhân, học nhóm, học qua dự án...) và tiêu chí đánh giá kết quả.

Sau khi hoàn thành, SV nộp kế hoạch lên hệ thống học tập trực tuyến (LMS) để giảng viên chấm điểm sơ bộ và góp ý chi tiết theo nhóm học phần. Giảng viên cũng tổ chức buổi tư vấn học tập theo nhóm nhỏ (4-5 SV) để giải đáp vướng mắc và hướng dẫn cách điều chỉnh kế hoạch sao cho sát với năng lực và thực tế thời gian biểu của từng người. Trong suốt quá trình học phần, tiến độ thực hiện kế hoạch được theo dõi thông qua các bài báo cáo nhanh, phiếu tự đánh giá hoặc bài kiểm tra nhỏ (quiz) hằng tuần trên hệ thống. Nhờ hoạt động này, theo tổng hợp từ báo cáo học phần năm học 2024-2025, có đến 82% SV đánh giá rằng việc lập kế hoạch học tập giúp họ quản lí thời gian hiệu quả hơn, giảm tình trạng học dồn, học đối phó và nâng cao được sự chủ động trong việc tiếp cận kiến thức. Đặc biệt, số SV hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ tự học theo từng tuần tăng gần 30% so với năm học trước.

2.4.3. Nhà trường chú trọng hướng dẫn KNTH cụ thể cho SV thông qua hoạt động rèn luyện thực hành gắn với học phần. Các giảng viên trực tiếp giảng dạy học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non", đặc biệt là tổ bộ môn Sức khỏe trẻ em của Khoa GDMN, là lực lượng nòng cốt thực hiện nhiệm vụ này. Họ tổ chức các buổi học tại thư viện, lớp học kĩ năng hoặc trên nền tảng học liệu số (Google Classroom, Moodle…) để SV luyện tập các kĩ năng then chốt như: đọc hiểu tài liệu chuyên ngành, ghi chép có hệ thống, khái quát hóa kiến thức bằng sơ đồ tư duy, trình bày báo cáo cá nhân, nhóm. Đồng thời, SV được tiếp cận và thực hành với một số công cụ hỗ trợ tự học hiện đại như Mendeley (hỗ trợ quản lí tài liệu và trích dẫn), Canva (thiết kế infographic học thuật), hoặc ChatGPT (hỗ trợ đặt câu hỏi, gợi ý tài liệu, luyện kĩ năng học thuật, trong phạm vi đạo đức cho phép).

Mỗi học kỳ, Khoa GDMN phối hợp với Trung tâm Học liệu của trường tổ chức ít nhất 2 chuyên đề hướng dẫn kĩ năng học tập, tiêu biểu như "Kĩ năng học tập hiệu quả ở bậc cao đẳng" và "Kĩ năng khai thác học liệu mở trong thời đại số". Các chuyên đề này do chính giảng viên giàu kinh nghiệm của Khoa trình bày, có sử dụng tình huống thực tiễn từ chính nội dung học phần để minh họa, tạo sự gần gũi và thiết thực với SV. Kết quả, theo thống kê nội bộ năm học 2024-2025, có tới 85% SV ngành GDMN tham gia ít nhất một chuyên đề, trong đó hơn 60% SV đánh giá rằng những buổi chuyên đề giúp họ cải thiện rõ rệt khả năng tìm kiếm, phân tích, tổng hợp thông tin và trình bày nội dung tự học. Các sản phẩm học tập như sơ đồ tư duy, báo cáo infographic, video xử lí tình huống do SV thực hiện sau các chuyên đề đều có chất lượng nâng cao hơn, thể hiện khả năng tiếp cận tài liệu đa nguồn, tư duy hệ thống và kĩ năng công nghệ tốt hơn so với thời điểm chưa triển khai hoạt động này.

2.4.4. Phương pháp kiểm tra, đánh giá của học phần được cải tiến rõ nét theo hướng phát triển năng lực tự học và giải quyết vấn đề thực tiễn. Việc đổi mới này do tổ giảng viên trực tiếp giảng dạy học phần phối hợp với tổ khảo thí - đảm bảo chất lượng của Khoa GDMN thực hiện, dưới sự chỉ đạo chung

của Ban Chủ nhiệm Khoa. Thay vì chỉ dựa vào một bài thi cuối kỳ như trước đây, giảng viên thiết kế hệ thống đánh giá quá trình với cấu trúc điểm linh hoạt, phản ánh được toàn diện các khía cạnh học tập của SV: 30% điểm từ kế hoạch học tập cá nhân và kết quả tự học qua từng tuần, 30% từ kĩ năng làm việc nhóm và trình bày sản phẩm (poster, bài thuyết trình, video) và 40% từ nội dung kiến thức chuyên môn được thể hiện qua các bài kiểm tra, bài thu hoạch hoặc sản phẩm sáng tạo có tính ứng dụng cao.

Các nhiệm vụ học tập cũng được thiết kế đa dạng, gắn liền với thực tiễn nghề nghiệp như: viết báo cáo về lịch tiêm chủng mở rộng tại địa phương, mô phỏng xử lí tình huống sốt cao co giật ở trẻ, xây dựng đề xuất cải thiện vệ sinh lớp học mầm non, trình bày các biện pháp phòng bệnh tay chân miệng bằng hình ảnh, infographic hoặc video ngắn. Giảng viên hướng dẫn cách tìm kiếm nguồn tài liệu tin cậy, phân tích các tình huống, thảo luận nhóm và phản biện lẫn nhau trong các giờ học trên lớp hoặc qua hệ thống học liệu số. Kết quả, theo tổng hợp phản hồi từ SV năm học 2024-2025, hơn 75% SV cho rằng hình thức đánh giá mới đã giúp họ chủ động và hứng thú hơn với môn học, bởi vì nội dung không còn khô cứng mà gắn chặt với thực tiễn nghề nghiệp. Số lượng SV đạt điểm quá trình trên 8,0 tăng hơn 20% so với năm học trước. Đặc biệt, nhiều sản phẩm video mô phỏng tình huống xử lí bệnh/tai nạn của SV được đánh giá xuất sắc, đã được Khoa chọn làm học liệu mẫu để chiếu trong các giờ học khóa sau. Qua đó cho thấy, cải tiến đánh giá không chỉ nâng cao chất lượng tự học mà còn góp phần phát hiện và phát huy năng lực sáng tạo - phản biện - giải quyết vấn đề, những phẩm chất thiết yếu của GVMN trong thời kỳ đổi mới giáo dục hiện nay.

2.4.5. Các phong trào khuyến khích tự học được triển khai sâu rộng trong toàn trường với sự chủ trì của Đoàn Thanh niên, Liên chi đoàn Khoa GDMN, dưới sự hỗ trợ của Ban Giám hiệu và Phòng Công tác SV. Các hoạt động tiêu biểu bao gồm: cuộc thi thiết kế infographic tuyên truyền phòng bệnh ở trẻ; xây dựng video mô phỏng xử lí tai nạn học đường (như dị vật đường thở, sốt cao co giật, điện giật…); tổ chức "Tuần học liệu mở" và "Ngày hội chia sẻ học tập" để SV trao đổi học liệu, kinh nghiệm tự học và thảo luận chuyên đề. Các hoạt động này được tổ chức linh hoạt dưới cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến nhằm tăng khả năng tiếp cận và sự tham gia của SV trong bối cảnh học tập kết hợp (blended learning). Trong mỗi sự kiện, Ban Tổ chức đều xây dựng tiêu chí đánh giá cụ thể như: tính sáng tạo, tính chính xác về kiến thức, khả năng ứng dụng vào thực tiễn mầm non và hiệu quả truyền thông. Các giảng viên, cố vấn học tập và cán bộ Đoàn khoa đóng vai trò hướng dẫn, cố vấn chuyên môn và chấm điểm sản phẩm. Kết quả, theo thống kê của Khoa GDMN, chỉ tính riêng học kỳ I năm học 2024-2025 đã có trên 85% SV năm 2 tham gia ít nhất một hoạt động học tập ngoại khóa, trong đó hơn 60 sản phẩm infographic và 40 video mô phỏng tình huống được nộp và đánh giá đạt yêu cầu. Những sản phẩm xuất sắc không chỉ được trưng bày tại sảnh Khoa, thư viện mà còn được đăng tải trên website chính thức của Trường và fanpage Đoàn Thanh niên như một nguồn học liệu mở phong phú cho SV các khóa sau. Nhờ đó, không khí học tập trong toàn trường trở nên sôi nổi hơn, hình thành văn hóa tự học tích cực và lan tỏa tinh thần học tập chủ động, hợp tác và sáng tạo trong SV. Phong trào này cũng góp phần quan trọng vào việc rèn luyện kĩ năng công nghệ, kĩ năng truyền thông số và kĩ năng làm việc nhóm, những yếu tố thiết yếu của người GVMN thời đại chuyển đổi số.

2.4.6. Nhà trường quan tâm đầu tư cơ sở vật chất phục vụ tự học như: tăng thời lượng mở cửa thư viện, mở rộng khu vực tự học, bổ sung máy tính và thiết bị hỗ trợ truy cập học liệu số. Đồng thời, xây dựng thư viện số với hàng trăm tài liệu chuyên ngành được cập nhật liên tục; tổ chức tập huấn khai thác tài nguyên học tập số cho SV năm thứ nhất và năm thứ hai. Những điều kiện thuận lợi này giúp SV chủ động hơn trong tiếp cận tài liệu, nghiên cứu chuyên sâu và phát triển KNTH bền vững. Từ những kết quả trên có thể khẳng định rằng, Trường CĐSP Trung ương, TP. Hồ Chí Minh đã bước đầu xây dựng được môi trường học tập tích cực, lấy người học làm trung tâm, thúc đẩy sự chủ động và khả năng học tập suốt đời cho SV ngành GDMN. Mô hình tổ chức hoạt động tự học hiệu quả trong học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non" hoàn toàn có thể được nhân rộng và điều chỉnh linh hoạt để áp dụng cho các môn học khác trong chương trình đào tạo. Đây là một kinh nghiệm thiết thực góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, hướng tới mục tiêu phát triển nguồn nhân lực GDMN có trình độ, có đạo đức và năng lực nghề nghiệp vững vàng trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục hiện nay.

Xem tiếp trang 114